

TOÀ ÁN NHÂN DÂN

HUYỆN MÊ LINH

THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Số: 117/2024/QĐST-DS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

M, ngày 29 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 135/2024/DSST ngày 03 tháng 6 năm 2024 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

XÉT THẤY:

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung sự thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP H (M)

Địa chỉ: Số E N, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hoàng L – Chức vụ: Tổng giám đốc

M

Đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Đức Q – Chức vụ: Tổng giám đốc ngân hàng Q1 – MSB

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Dương Đình B, bà Đào Thị Thu T, ông Hoàng Mạnh L1, bà Nguyễn Thị V theo giấy ủy quyền số 2816/2024/UQ-TGD12 ngày 09/4/2024 của tổng giám đốc ngân hàng Q1 – M.

- Bị đơn: Anh Ngô Trung Đ, sinh năm 1994.

Nơi cư trú: Xóm B (Thôn B H), xã M, huyện M, thành phố H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Ngân hàng TMCP H và anh Ngô Trung Đ thống nhất xác nhận tính đến ngày 19/7/2024 anh Ngô Trung Đ còn nợ ngân hàng TMCP H số tiền là 267.557.317đ, trong đó nợ gốc 199.881.036đ và nợ lãi 67.046.251đ và nợ phí 630.030đ.

* Hai bên thống nhất phương án thanh toán trả nợ như sau:

- Lần 1: Chậm nhất đến ngày 15/8/2024 anh Ngô Trung Đ có trách nhiệm thanh toán trả cho Ngân hàng TMCP H số tiền là: 40.000.000đ;

- Lần 2: Chậm nhất đến ngày 15/9/2024 anh Ngô Trung Đ có trách nhiệm thanh toán trả cho Ngân hàng TMCP H số tiền là: 40.000.000đ;

- Lần 3: Chậm nhất đến ngày 15/10/2024 anh Ngô Trung Đ có trách nhiệm thanh toán trả cho Ngân hàng TMCP H số tiền là: 40.000.000đ;

- Lần 4: Chậm nhất đến ngày 15/11/2024 anh Ngô Trung Đ có trách nhiệm thanh toán trả cho Ngân hàng TMCP H số tiền là: 40.000.000đ;

- Lần 5: Chậm nhất đến ngày 15/12/2024 anh Ngô Trung Đ có trách nhiệm thanh toán trả cho Ngân hàng TMCP H số tiền là: 40.000.000đ;

- Lần 6: Chậm nhất đến ngày 15/01/2025 anh Ngô Trung Đ có trách nhiệm thanh toán trả cho Ngân hàng TMCP H số tiền là: 67.557.317đ và toàn bộ tiền lãi phát sinh từ ngày 20/7/2024 đến khi tất toán khoản vay.

Kể từ ngày 20/07/2024, ông Ngô Trung Đ tiếp tục chịu lãi, phí phát sinh trên dư nợ gốc chưa trả theo lãi suất hai bên thỏa thuận tại Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế số: 2503/2021 ký ngày 25/03/2021 đã ký giữa ông Ngô Trung Đ với M cho đến khi ông Ngô Trung Đ thanh toán hết nợ cho M.

Trường hợp anh Ngô Trung Đ vi phạm bất kỳ nghĩa vụ trả nợ nào thì Ngân hàng TMCP H được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án thi hành quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự theo quy định pháp luật.

- Về án phí: Hai bên thống nhất bị đơn anh Ngô Trung Đ phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 6.689.000đ (Sáu triệu sáu trăm tám mươi chín nghìn đồng). (chưa nộp)

Hoàn trả lại Ngân hàng TMCP H số tiền 6.688.932đ (Sáu triệu sáu trăm tám mươi tám nghìn chín trăm ba mươi hai đồng) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai số 0008764 ngày 17/6/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Mê Linh;
- Chi cục THADS huyện Mê Linh;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Lê Quang Khanh